

BỘ 40 ĐỀ ĐỌC HIỂU VÀ NLXH

Đề 1

I. Phần đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

Bạn sẽ làm gì giúp xây dựng một thế giới mới tốt đẹp hơn? Đừng kết tội các nhà chính trị. Đừng kết tội những người xung quanh bạn. Đừng kết tội cha mẹ bạn hoặc môi trường xung quanh. Làm như vậy nghĩa là bạn đang đóng vai trò một nạn nhân. Nhưng thế giới này có quá nhiều người đóng vai ấy trong khi lẽ ra họ vẫn góp công góp sức, tài năng của mình và tạo ra khác biệt to lớn. Mẹ Teresa nói một câu mà mà tôi chưa thấy người nào nói hay hơn: “Nếu mỗi người chúng ta chỉ cần quét sạch trước cửa nhà mình thì thế giới sẽ trở nên sạch sẽ”.

Kết tội người khác là tự bào chữa cho mình. Tự nhủ rằng mình- một thành phần của xã hội- không thể gây ảnh hưởng gì đồng nghĩa với việc chối bỏ quyền lực của bản thân. Sau trận bão lịch sử, có hai em sinh viên đại học đóng góp sức mình để dọn dẹp và sửa chữa một xe buýt đưa rước học sinh, rồi lái xe đến khu vực bị tàn phá nơi mà ai cũng bảo rằng không thể đi qua được. Một người đàn ông nhỏ bé tên Mahatma Gandhi đã giải phóng toàn bộ một quốc gia. Một phụ nữ có tên là Rosa Parks đã thách sáng phong trào đấu tranh đòi quyền công dân khi từ chối ngồi hàng ghế cuối trên xe buýt. Những con người bình thường thực sự vẫn có thể làm những điều phi thường. Tôi thích câu nói của Anita Roddick, nhà văn sáng lập Body shop: “Nếu bạn nghĩ rằng mình quá nhỏ bé để đến nỗi không thể gây ảnh hưởng gì, cứ thử đi ngủ ngay lúc có con muỗi ở trong phòng mà xem”.

Điều gì bạn không thích về cuộc sống, về nơi mình đang làm việc, hoặc về đất nước mình đang sống? Hãy lập danh sách. Viết nó ra. Đọc lớn lên. Rồi hãy thực hiện điều gì đó để cải thiện nó. Bất kể điều gì, dù nhỏ hay lớn. cứ việc bắt tay thực hiện. Khi bạn thể hiện quyền lựa chọn của mình, quyền đó sẽ lớn mạnh thêm. Và khi làm việc trong môi trường mà tâm ảnh hưởng của bạn khiến nó tốt đẹp lên, tâm ảnh hưởng đó sẽ lan xa. Vậy hãy thực thi tốt phần việc của mình. Hôm nay. Ngay bây giờ. Thế giới sẽ tốt đẹp hơn vì điều đó.

(Trích “Điều vĩ đại đời thường, Robin Sharma. NXB trẻ)

Thực hiện yêu cầu.

Câu 1 (1 điểm): Chỉ ra đặc điểm của kiểu người “đóng vai trò một nạn nhân” được nêu trong đoạn trích.

Câu 2(1 điểm): Vì sao tác giả cho rằng những người “đóng vai trò một nạn nhân” đang chối bỏ quyền lực của bản thân mình?

Câu 3 (1 điểm): Việc trích dẫn câu nói của Mẹ Teresa và Anita Roddick trong đoạn trích có tác dụng gì?

Câu 4 (1 điểm): Em có cho rằng: Nếu muốn, con người có thể tự mình thoát khỏi tình trạng “đóng vai trò một nạn nhân” và “thực thi tốt phần việc của mình” không? Vì sao?

II. PHẦN LÀM VĂN

Câu 1(6 điểm)

Từ nội dung trong đoạn trích phần Đọc hiểu, Em hãy viết một đoạn văn nghị luận với chủ đề: ***Chúng ta chính là sự thay đổi mà chúng ta đang tìm kiếm.***

Câu 2(10 điểm)

Nhà thơ Chế Lan Viên cho rằng: “Người đọc tìm đến với thơ không phải chỉ hỏi lí tưởng mà hỏi cách cảm xúc, cách thương, cách nhớ, cách giận, cách ghét...”

(Dẫn theo “*Thơ với người đọc trong quan niệm của Chế Lan viên*”,

Trần Hoài Anh.

Theo em, người đọc có thể *hỏi* những điều gì khi **tìm đến** với “ Mùa xuân nho nhỏ” (Thanh Hải)? Từ đó, em hãy chia sẻ nguyện vọng của riêng mình khi tìm đến với thơ ca.

Đáp án

I. Phần Đọc hiểu(4 điểm)

Câu 1(1 điểm): Đặc điểm của “người đóng vai trò một nạn nhân”

- Thường xuyên kết tội người khác và đổ lỗi cho môi trường xung quanh.
- Không muốn đóng góp công sức và tài năng của mình để tạo ra sự khác biệt và xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn.

Câu 2(1 điểm):Tác giả cho rằng người “đóng vai trò một nạn nhân” đang chối bỏ quyền lực của bản thân mình vì:

- Họ nghĩ mình nhỏ bé, không có khả năng gây ảnh hưởng đến những người xung quanh.
- Họ từ chối hành động để thay đổi và cải tạo thế giới.

Câu 3(1 điểm) Việc trích dẫn câu nói của Mẹ Teresa và Anita Roddick trong đoạn trích có tác dụng.

- Làm sáng tỏ và nhấn mạnh chủ đề của đoạn trích: những sự việc, con người nhỏ bé đều có thể ảnh hưởng và làm thay đổi đến những người xung quanh.
- Làm cho lập luận thuyết phục và hấp dẫn hơn.

Câu 4.(1 điểm)

- Hs nêu rõ quan điểm của bản thân theo một trong các hướng sau: đồng tình/ không đồng tình/ y kiến khác.

- Lí giải:

+ Nếu đồng tình có thể lí giải theo hướng: Khi mong muốn thay đổi nghĩa là con người ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình; con người đủ khả năng tự mình tìm ra cách ứng xử và hành động để thay đổi chính mình và thay đổi thế giới

+ Nếu không đồng tình, có thể lí giải theo hướng: mong muốn chủ quan không phải lúc nào cũng có thể biến thành hành động thực tiễn; nếu chỉ dựa vào mong muốn, con người khó có thể tự mình thay đổi; con người cần đến sự định hướng , hỗ trợ từ những người xung quanh.

II. Phần Tập làm văn(16 điểm)

Câu 1 (6 điểm)

Yêu cầu về kiến thức.

- Xác định đúng vấn đề nghị luận: cần thay đổi chính bản thân mình.

- Có thể trình bày theo hướng sau:

+ Mỗi người là chủ nhân của cuộc đời mình, là “người làm vườn” của tâm hồn mình nên sự thay đổi bản thân bắt nguồn từ bên trong của mỗi cá nhân: thay đổi cách nhìn, cách cảm, cách tư duy...từ đó thay đổi cách ứng xử, hành động, cách làm việc.

- + Con người không chỉ thay đổi bản thân để thích nghi, phát triển mà còn thay đổi thế giới xung quanh.
- + Con người vừa là chủ thể tạo ra sự thay đổi vừa là đối tượng đón nhận kết quả của sự thay đổi.

Câu 2. (10 điểm)

a. Giải thích y kiến(2 điểm)

a1. Nội dung nhận định (1 điểm)

- + “hỏi”: tìm hiểu, nắm bắt, cảm nhận...
- + “Hỏi lí tưởng” tìm hiểu nội dung y nghĩa của bài thơ/ quan điểm tư tưởng, triết lí... của nhà thơ.
- + “hỏi cách cảm xúc, cách thương, cách nhớ, cách giận, cách ghét...” chia sẻ, giao cảm, sống cùng các cung bậc cảm xúc của nhà thơ.
- Chế Lan Viên khẳng định người đọc đến với thơ không phải là để nắm bắt nội dung tư tưởng của tác phẩm mà để rung động, đồng cảm, sẻ chia cùng nhà thơ.

a2. Cơ sở của nhận định: xuất phát từ đặc trưng thơ.

- Thơ là tiếng nói của tình cảm, thơ lay động thức tỉnh con người bằng sự chân thành, nồng cháy, mãnh liệt của cảm xúc. Vì vậy người đọc tìm đến với thơ không chỉ để “hỏi lí tưởng”, để hiểu những thông điệp mà nhà thơ gửi gắm.
- Thơ bắt nguồn từ những rung động của nhà thơ trước cuộc đời nhưng tình cảm trong thơ không chỉ là những cảm xúc cá nhân mà còn mang tính nhân loại, phổ quát; có khả năng tạo ra sự đồng cảm, giao cảm. Vì vậy “thơ là nghệ thuật sẻ chia với con người” Người đọc tìm đến với thơ để hỏi cách cảm xúc, cách thương, cách nhớ, cách giận, cách ghét...” để đánh thức những cảm xúc của lòng mình.

b. Chứng minh, bình luận

b1. Người đọc đến với “Mùa xuân nho nhỏ” để hỏi lí tưởng.

- Người đọc đến với “Mùa xuân nho nhỏ” cần hiểu nội dung tư tưởng của tác phẩm: bài thơ thể hiện tình yêu với thiên nhiên với cuộc sống, sự gắn bó với đất nước, nhân dân và khát vọng hòa nhập dâng hiến cho cuộc đời chung của nhân vật trữ tình.
- “Hỏi lí tưởng” hiểu nội dung tư tưởng của tác phẩm không phải là mục đích chủ yếu của người đọc khi tìm đến với thơ. Nếu đọc thơ chỉ để “hỏi lí tưởng” thì thơ sẽ thành bài giáo huấn về đạo đức, lẽ sống mất đi bản chất thẩm mỹ của thơ ca.

b2. Người đọc tìm đến với “Mùa xuân nho nhỏ” để “hỏi cách cảm xúc”

- Người đọc lắng nghe những cảm xúc thiết tha, trù mến của nhà thơ trước mùa xuân thiên nhiên(Phân tích đoạn 1) để cảm nhận cảm xúc của tác giả trước vẻ đẹp dịu dàng, trong sáng của thiên nhiên, cuộc sống.
 - Người đọc sống cùng những cảm xúc xao xuyến, rạo rực của nhà thơ trước mùa xuân đất nước (phân tích đoạn 2) để cảm nhận niềm tin yêu của nhà thơ trước sức sống dồi dào mãnh liệt của đất nước, của nhân dân.
 - Người đọc hòa điệu cùng ước nguyện chân thành, cảm động của nhà thơ, muốn góp một mùa xuân nho nhỏ” của đời mình vào mùa xuân lớn của dân tộc (Phân tích đoạn 3)
- “Hỏi cách cảm xúc”, nghe thấy âm vang tâm hồn nhà thơ bên trong câu chữ, thấy được tư tưởng, tình cảm của nhà thơ hiện lên trong thế giới nghệ thuật của tác phẩm nghĩa là người đọc không chỉ đọc mà đang sống đang hòa nhịp cùng cảm xúc của nhà thơ cảm nhận

được cái hay, cái đẹp của lời thơ, tình thơ. Thơ hay bao giờ cũng có khả năng đi sâu vào tâm hồn con người, thức tỉnh con người từ bên trong.

b3. Đánh giá, bàn luận

- Hỏi lí tưởng, hỏi ‘cách cảm xúc’ là điểm tựa để người đọc có thể hỏi nhiều điều thú vị khác khi tìm đến với “Mùa xuân nho nhỏ” nói riêng và thơ ca nói chung. Người đọc cần cố gắng để không chỉ đồng cảm mà còn đồng sáng tạo với nhà thơ.
- Ý kiến của Chế Lan Viên khẳng định đặc trưng của thơ có tác dụng định hướng cho người đọc qua quá trình tiếp nhận tác phẩm thơ.

c. Chia sẻ nguyện vọng của bản thân khi tìm đến với thơ ca.

- Tìm đến với thơ ca để nuôi dưỡng cảm xúc chia sẻ niềm vui, xoa dịu nỗi buồn để khám phá chính mình, để thưởng thức cái hay, cái đẹp của lời thơ, tình thơ để được nhìn thế giới qua một lăng kính khác để sống sâu hơn, tinh tế hơn để nâng cao năng lực đọc, năng lực thẩm mĩ.

Đề 1’ :

I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

Người có tính khiêm tốn thường hay tự cho mình là kém, còn phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, cần được trao đổi, học hỏi nhiều thêm nữa. Người có tính khiêm tốn không bao giờ chịu chấp nhận sự thành công của cá nhân mình trong hoàn cảnh hiện tại, lúc nào cũng cho sự thành công của mình là tầm thường, không đáng kể, luôn luôn tìm cách để học hỏi thêm nữa.

Tại sao con người lại phải khiêm tốn như thế? Đó là vì cuộc đời là một cuộc đấu tranh bất tận, mà tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la. Sự hiểu biết của mỗi cá nhân không thể đem so sánh với mọi người cùng chung sống với mình. Vì thế, dù tài năng đến đâu cũng luôn luôn phải học thêm, học mãi mãi.

Tóm lại, con người khiêm tốn là con người hoàn toàn biết mình, hiểu người, không tự mình đề cao vai trò, ca tụng chiến công của cá nhân mình cũng như không bao giờ chấp nhận một ý thức chịu thua mang nhiều mặc cảm tự ti đối với mọi người.

Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên đường đời.

(Trích *Tinh hoa xử thế*, Lâm Ngữ Đường, Ngữ văn 7, tập 2, NXB

Giáo dục, 2015, tr.70 – 71)

Câu 1. Trong đoạn văn thứ nhất, người có tính khiêm tốn có biểu hiện như nào?

Câu 2. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp liệt kê được sử dụng trong đoạn văn thứ nhất?

Câu 3. Em hiểu như thế nào về câu nói sau: “Tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước nhỏ giữa đại dương bao la”.

Câu 4. Em có đồng tình với ý kiến: Dù tài năng đến đâu cũng luôn luôn phải học thêm, học mãi mãi? Vì sao?

II. LÀM VĂN (7.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm)

Từ nội dung phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 10 câu) trình bày suy nghĩ về ý kiến: “*Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên đường đời*”.

HƯỚNG DẪN CHẤM

| Phần | Câu | Nội dung | Điểm |
|------|---|---|------------|
| I | | ĐỌC HIỂU | 3.0 |
| | 1 | Người có tính khiêm tốn có biểu hiện: <i>-Người có tính khiêm tốn thường hay tự cho mình là kém, còn phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, cần được trao đổi, học hỏi nhiều thêm nữa.</i> | 0.25 |
| | | <i>- Người có tính khiêm tốn không bao giờ chịu chấp nhận sự thành công của cá nhân mình trong hoàn cảnh hiện tại, lúc nào cũng cho sự thành công của mình là tầm thường, không đáng kể, luôn luôn tìm cách để học hỏi thêm nữa</i> | 0.25 |
| | 2 | - Biện pháp liệt kê: Liệt kê các biểu hiện của khiêm tốn: <i>tự cho mình là kém, phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, học hỏi thêm...</i> | 0.25 |
| | | - Tác dụng của biện pháp liệt kê: diễn tả được đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những biểu hiện của lòng khiêm tốn. | 0.25 |
| | 3 | Tài nghệ của mỗi người quan trọng nhưng hữu hạn, bé nhỏ như “ <i>những giọt nước</i> ” trong thế giới rộng lớn, mà kiến thức của loài người lại mênh mông như đại dương bao la. Vì thế cần khiêm tốn để học hỏi. | 1.0 |
| 4 | -Đồng tình với quan điểm trên -Vi: + Tài năng là cái vốn có, nó chỉ thực sự phát huy khi ta có kiến thức và vận dụng kiến thức vào thực tiễn. + Kiến thức là đại dương, không chỉ vậy mỗi ngày lượng kiến thức mới lại có thêm. Bởi vậy chúng ta cần liên tục trau dồi để làm phong phú tri thức của bản thân. | 1.0 | |
| II | | LÀM VĂN | |
| | 1 | Từ nội dung phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý kiến: “ <i>Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên đường đời</i> ”. | 2.0 |